

Số: 370/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 31 tháng 1 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2019 của Vụ Tổ chức cán bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-BTP ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tổ chức cán bộ;

Căn cứ Quyết định số 1165/QĐ-BTP ngày 21 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 80/QĐ-BTP ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của Ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;

Căn cứ Báo cáo số 13/BC-BTP ngày 15/01/2018 của Bộ Tư pháp về tổng kết công tác tư pháp năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2019;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác năm 2019 của Vụ Tổ chức cán bộ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch – Tài chính, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thi hành);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG


Lê Thành Long

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH**Công tác năm 2019 của Vụ Tổ chức cán bộ**

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 310 /QĐ-BTP ngày 31 tháng 1 năm 2019
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

Triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả những nhiệm vụ chính trị của Vụ Tổ chức cán bộ năm 2019, tuân thủ chặt chẽ quy định của pháp luật và phù hợp với định hướng về công tác tổ chức, cán bộ theo sự chỉ đạo của Đảng, Chính phủ và trọng tâm của Bộ, ngành Tư pháp.

2. Yêu cầu

2.1. Bám sát, cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm về công tác tổ chức xây dựng Ngành, đặc biệt là những nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao chủ trì năm 2019 để thực hiện đạt hiệu quả.

2.2. Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, trách nhiệm tập thể, cá nhân, tiên độ, kết quả đầu ra để đầu tư nguồn lực phù hợp trong quá trình thực hiện.

II. NỘI DUNG**A. Nhiệm vụ trọng tâm**

1. Tiếp tục tham mưu với Lãnh đạo Bộ hoàn thiện thể chế, đề án, văn bản về kiện toàn tổ chức bộ máy, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ, ngành Tư pháp theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết số 18/NQ-TW ngày 25/10/2017 về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 19/NQ-TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Tập trung hoàn thành và sớm trình cấp có thẩm quyền ban hành Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV, bảo đảm sự phân cấp, phân quyền hợp lý giữa Trung ương và địa phương; Thông tư hướng dẫn tiêu chí phân loại, xếp hạng, thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Tư pháp; Thông tư quy định tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Tiếp tục hướng dẫn kiện toàn tổ chức bộ máy, hoạt động của các cơ quan tư pháp địa phương sau khi Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV được ban hành. Triển khai việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ theo đúng Quy

hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và Quyết định số 19/QĐ-TTg ngày 05/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Tư pháp. Thực hiện tốt Quyết định số 949/QĐ-BTP ngày 26/4/2018 ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW.

3. Tiếp tục tham mưu xây dựng, hoàn thiện thể chế nội bộ của Bộ về quản lý, sử dụng công chức, viên chức; kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Bộ Tư pháp theo yêu cầu khung năng lực vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, yêu cầu của chiến lược phát triển ngành Tư pháp trong giai đoạn mới, hướng đến việc giải quyết căn bản mâu thuẫn giữa khối lượng công việc và số lượng biên chế được giao, góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII. Đẩy mạnh việc thực hiện luân chuyển cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý theo kế hoạch của Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp. Thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với chức danh cán bộ trong cơ quan, đơn vị thuộc Bộ theo quy định. Thực hiện chủ trương biệt phái công chức, viên chức trong các đơn vị thuộc Bộ để tập trung thực hiện các nhiệm vụ lớn, cấp bách của Bộ, Ngành.

Tham mưu với Lãnh đạo Bộ tổ chức thực hiện đổi mới cơ chế đánh giá công chức, viên chức của Bộ Tư pháp trên cơ sở Đề án Đổi mới cơ chế đánh giá cán bộ sau khi được nghiệm thu chính thức.

4. Tổ chức triển khai đồng bộ Danh mục vị trí việc làm của Bộ Tư pháp đã được Bộ Nội vụ phê duyệt, Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021, Phương án phân bổ biên chế công chức hành chính giai đoạn 2017-2021 và Phương án giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp giai đoạn 2018-2021 đã được Bộ phê duyệt. Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi các đơn vị thuộc Bộ triển khai việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ này.

5. Tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng, góp phần xây dựng đội ngũ công chức, viên chức Bộ Tư pháp chuyên nghiệp có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, sự nghiệp phát triển của đất nước và hội nhập quốc tế. Tích cực hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổ chức thực hiện các Đề án, Kế hoạch, Quy hoạch đã được phê duyệt trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện thí điểm đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến. Tăng cường quản lý các cơ sở đào tạo luật thuộc Bộ Tư pháp phù hợp với định hướng phát triển đào tạo nghề nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo cán bộ pháp luật đáp ứng nhu cầu của xã hội.

6. Tham mưu, giúp Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp tổ chức thực hiện Chương trình, kế hoạch công tác năm 2019 của Ban cán sự Đảng; Tham mưu triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban cán sự Đảng thực hiện Nghị quyết TW 6 khóa XII. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; công tác thanh niên; quản lý hội và các công tác khác được giao theo quy định.

7. Thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng quy định của pháp luật về chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, vừa bảo đảm quyền và lợi ích chính

đáng của người lao động, vừa tạo động lực cho công chức, viên chức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, đoàn kết, văn minh.

B. Nhiệm vụ cụ thể

1. Công tác xây dựng văn bản, đề án

Tiếp tục tham mưu với Lãnh đạo Bộ trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế trên cơ sở những định hướng của Đảng, chỉ đạo của Chính phủ về công tác tổ chức, cán bộ và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Trong đó, tập trung hoàn thành các văn bản sau:

1.1. Dự thảo Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

1.2. Dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

1.3. Dự thảo Quy chế tuyển dụng, tiếp nhận công chức vào làm việc tại các đơn vị hành chính thuộc Bộ Tư pháp.

2. Công tác tổ chức bộ máy, biên chế

2.1. Kiện toàn tổ chức bộ máy của Bộ và các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp: Tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp theo quy định tại Nghị quyết số 18/NQ-TW ngày 25/10/2017 về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19/NQ-TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; các Nghị định, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và văn bản pháp luật có liên quan.

Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định thay thế Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 1/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ.

Xây dựng Kế hoạch triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Tư pháp và Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công lập sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp và tổ chức thực hiện hiệu quả sau khi các Kế hoạch được phê duyệt.

2.2. Tiếp tục triển khai Đề án vị trí việc làm của các đơn vị thuộc Bộ: Xây dựng Quyết định ban hành danh mục vị trí việc làm các đơn vị hành chính của Bộ Tư pháp. Xây dựng Quyết định thay thế các Quyết định phê duyệt Bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của các đơn vị hành chính và đơn vị sự nghiệp của Bộ.

2.3. Công tác quản lý biên chế: Trình Bộ trưởng Quyết định phân bổ biên chế sự nghiệp năm 2019 của Bộ Tư pháp. Xây dựng Kế hoạch biên chế năm 2020 của Bộ Tư pháp gửi Bộ Nội vụ. Xây dựng Quyết định phân bổ biên chế hành chính năm 2020 của Bộ Tư pháp. Tổ chức theo dõi, cập nhật về tình hình biên chế ở các đơn vị thuộc Bộ.

2.4. Triển khai thực hiện Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV sau khi được ban hành.

2.5. Trình Lãnh đạo Bộ ban hành Kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ, ngành Tư pháp năm 2019 và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

2.6. Rà soát, thống kê, báo cáo về tình hình đội ngũ cán bộ Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, cán bộ Tư pháp - Hộ tịch cấp xã phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ. Phối hợp xây dựng tiêu chí và tổ chức chấm điểm thi đua đối với 63 Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2.7. Theo dõi tình hình tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ của các cơ quan tư pháp địa phương; phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo tình hình tổ chức, cán bộ của ngành Tư pháp.

2.8. Triển khai các nhiệm vụ làm đầu mối phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ trong việc theo dõi hoạt động của hội, tổ chức phi Chính phủ thuộc phạm vi quản lý của Bộ; sơ kết, đánh giá và báo cáo theo yêu cầu của Bộ Nội vụ.

3. Công tác quản lý cán bộ

3.1. Thực hiện việc tuyển dụng, tiếp nhận công chức năm 2019 để bổ sung cho các đơn vị hành chính thuộc Bộ; tham mưu phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức, phối hợp với các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ thực hiện tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ.

3.2. Rà soát, bổ sung Quy hoạch Lãnh đạo cấp Vụ, cấp Phòng giai đoạn 2018-2021 và giai đoạn 2021-2026.

3.3. Thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các đơn vị thuộc Bộ theo yêu cầu công tác, quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ.

3.4. Thực hiện điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, công chức lãnh đạo, quản lý theo yêu cầu nhiệm vụ, công tác quản lý cán bộ và quy định của pháp luật.

3.5. Tiếp tục cơ cấu, sắp xếp đội ngũ công chức các đơn vị hành chính thuộc Bộ theo vị trí việc làm và quy định mới về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị; theo dõi tình hình cơ cấu, sắp xếp đội ngũ viên chức các đơn vị sự nghiệp của Bộ; thực hiện chế độ, chính sách tinh giản biên chế theo chủ trương của Đảng và Nhà nước.

3.6. Tổ chức thi nâng ngạch lên chuyên viên, chuyên viên chính và các ngạch khác tương đương; tổ chức thi thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính và các chức danh nghề nghiệp khác tương đương.

3.7. Chủ trì tổ chức thực hiện, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện công tác đánh giá công chức, viên chức năm 2019 của các đơn vị thuộc Bộ theo đúng quy định; triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác đánh giá công chức, viên chức của Bộ Tư pháp sau khi được nghiệm thu.

3.8. Phối hợp với Tổng cục Thi hành án dân sự thực hiện các nội dung quản lý cán bộ thi hành án dân sự thuộc thẩm quyền quản lý của Ban cán sự Đảng và Bộ trưởng.

3.9. Thực hiện các công tác quản lý cán bộ khác theo quy định của pháp luật và được Lãnh đạo Bộ giao.

4. Công tác chính sách cán bộ

4.1. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội và những chính sách ưu đãi khác đối với công chức, viên chức và người lao động theo đúng quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

4.2. Tham mưu với Lãnh đạo Bộ thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập của công chức, viên chức theo đúng quy định của pháp luật, góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng.

4.3. Quản lý, rà soát, cập nhật hồ sơ giấy, hồ sơ điện tử của công chức và người lao động của Bộ theo thẩm quyền. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý hồ sơ giấy, hồ sơ điện tử đối với các đơn vị thuộc Bộ được phân cấp quản lý hồ sơ viên chức. Tổ chức thực hiện số hóa hồ sơ công chức, viên chức và người lao động của Bộ Tư pháp.

5. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

5.1. Tham mưu với Lãnh đạo Bộ tổ chức thực hiện đạt hiệu quả các văn bản, đề án, quy hoạch, kế hoạch, quy chế về đào tạo, bồi dưỡng: (i) Đề án tổng thể "Xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh thành trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật" (Quyết định số 549/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ); (ii) Đề án "Xây dựng Học viện Tư pháp thành trung tâm lớn đào tạo các chức danh tư pháp" (Quyết định số 2380/QĐ-TTg ngày 08/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ); (iii) Kế hoạch thực hiện "Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Tư pháp giai đoạn 2011-2020" (Quyết định số 358/QĐ-BTP ngày 06/3/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); (iv) Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp giai đoạn 2017 - 2020 (Quyết định số 161/QĐ-BTP ngày 08/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); (v) Quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức trẻ có trình độ chuyên môn sâu của Bộ Tư pháp giai đoạn 2014-2020; (vi) Quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp (Quyết định số 273/QĐ-BTP ngày 12/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

5.2. Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được phân công chủ trì theo Đề án Ngoại ngữ quốc gia về "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020" của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5.3. Đôn đốc, hướng dẫn, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện tốt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp năm 2019. Trên cơ sở đánh giá hiệu quả thực hiện, tham mưu với Lãnh đạo Bộ ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp năm 2020.

Chủ trì tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước và nước ngoài; triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng khác thuộc thẩm quyền của Vụ Tổ chức cán bộ được giao tại Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp năm 2019.

5.4. Tham mưu chọn, cử và quản lý công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, quản lý nhà nước, quốc phòng - an ninh, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học, kiến thức hội nhập quốc tế ở trong nước và nước ngoài.

5.5. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chế độ thống kê, báo cáo liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ở trong và ngoài nước.

5.6. Kiểm tra, hướng dẫn công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyển sinh một số Trường Trung cấp Luật hoặc 1 số đơn vị thuộc Bộ có liên quan đến công tác đào tạo, bồi dưỡng.

5.7. Theo dõi công tác đào tạo, tuyển sinh; tham mưu định hướng sự phát triển của Trường Đại học Luật Hà Nội, Học viện Tư pháp và 05 Trường Trung cấp Luật thuộc Bộ.

6. Công tác giúp việc Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp

Tham mưu, giúp Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp tổ chức thực hiện đạt kết quả các chương trình, kế hoạch công tác của Ban cán sự Đảng.

7. Nhiệm vụ thường trực Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Tư pháp

7.1. Chủ động tham mưu xây dựng, tổ chức thực hiện tốt Luật bình đẳng giới, các chương trình, kế hoạch, mục tiêu quốc gia và của ngành Tư pháp về bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ.

7.2. Kịp thời tham mưu kiện toàn, duy trì tốt nền nếp hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Tư pháp.

7.3. Tham mưu với Lãnh đạo Bộ thực hiện tốt vai trò thành viên Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ phụ nữ Việt Nam.

8. Nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thanh niên

8.1. Tham mưu, giúp Lãnh đạo Bộ Tư pháp triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, quy định của pháp luật về công tác thanh niên. Tham mưu với Lãnh đạo Bộ tổ chức thực hiện hiệu quả các Chiến lược, Chương trình, Kế hoạch phát triển thanh niên của quốc gia và của Bộ Tư pháp.

8.2. Chủ động hướng dẫn, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ lồng ghép các mục tiêu phát triển thanh niên vào các chương trình, kế hoạch công tác chuyên môn ở từng đơn vị. Thực hiện đầy đủ chế độ thống kê, báo cáo về công tác thanh niên theo quy định.

9. Công tác tổng hợp; hợp tác quốc tế; thi đua, khen thưởng

9.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác tổng hợp, thông tin, báo cáo phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ và của Vụ Tổ chức cán bộ. Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của Bộ, của Vụ Tổ chức cán bộ và các quy định về đạo đức công vụ, kỷ luật phát ngôn, quy chế cung cấp thông tin... nhằm bảo đảm nguyên tắc tập trung,

dân chủ trong công tác chỉ đạo, điều hành và xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, văn minh.

9.2. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao theo Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại của Bộ Tư pháp, đảm bảo về tiến độ và thời hạn theo quy định. Chủ động, tích cực vận động, huy động nguồn lực của các tổ chức nước ngoài có nhiều kinh nghiệm hợp tác về tư pháp và pháp luật nhằm hỗ trợ quá trình triển khai các nhiệm vụ chính trị của Vụ.

9.3. Tổ chức tốt các phong trào thi đua của Bộ, ngành Tư pháp nhằm xây dựng môi trường làm việc tích cực, lành mạnh, dân chủ và đoàn kết nội bộ. Thực hiện kịp thời, đầy đủ trách nhiệm thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng ngành Tư pháp.

(Chi tiết nội dung Kế hoạch công tác năm 2019 của Vụ Tổ chức cán bộ thể hiện tại Phụ lục kèm theo).

III. GIẢI PHÁP

1. Kịp thời quán triệt, thực hiện nghiêm các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ, trọng tâm là thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 4 (Khóa XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng”; Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

2. Tăng cường phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền liên quan để kịp thời nắm bắt chủ trương, định hướng và tiến độ ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định về chức bộ máy, cán bộ để tham mưu với Lãnh đạo Bộ xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện thống nhất các quy định về tổ chức cán bộ trong toàn Ngành.

3. Đẩy mạnh thực hiện các quy định về đổi mới chế độ công vụ, công chức, trong đó tập trung thực hiện các giải pháp nhằm tinh gọn tổ chức bộ máy; hoàn thiện quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ và tổ chức thực hiện nghiêm; đổi mới nhằm nâng cao chất lượng đánh giá cán bộ; thực hiện đầy đủ quy định minh bạch về tài sản, thu nhập. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ của đơn vị. Xử lý nghiêm những cán bộ, công chức tiêu cực, nhũng nhiễu, không chấp hành kỷ luật, kỷ cương. Khuyến khích các công chức trong đơn vị có những sáng kiến, đề tài thiết thực phục vụ công tác quản lý cán bộ.

4. Tăng cường nắm bắt tình hình tổ chức từng đơn vị để xác định chính xác nơi nào mạnh, nơi nào yếu, yếu ở khâu nào, bộ phận nào để tham mưu với Lãnh đạo Bộ có giải pháp khắc phục phù hợp.

5. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ trong việc thực hiện các chiến lược, quy hoạch, đề án đã được ban hành của Bộ về công tác tổ chức xây dựng Ngành như Đề án vị trí việc làm, Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021; Đề án quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công

chức, viên chức trẻ có trình độ chuyên môn sâu giai đoạn 2014-2020... nhằm đảm bảo chất lượng kết quả đầu ra. Thực hiện tốt các quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý công chức, viên chức trong các đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ để tăng tính chủ động và trách nhiệm giải trình của Thủ trưởng đơn vị.

6. Chú trọng, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ các đơn vị thuộc Bộ, (bao gồm quan tâm hơn tới đội ngũ công chức của Vụ) về chuyên môn nghiệp vụ và đạo đức công vụ; ưu tiên đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý kế cận; chú trọng không chỉ quy hoạch đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý mà còn quy hoạch đội ngũ chấp hành viên, thẩm tra viên để ngày càng chủ động hơn về nguồn cán bộ.

7. Chú trọng công tác chính trị, đoàn kết nội bộ. Coi việc bảo vệ chính trị, đoàn kết nội bộ phải trên cơ sở nguyên tắc tổ chức và hoạt động của từng cơ quan, đơn vị. Khẩn trương kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp phòng của Vụ để tạo điều kiện thuận lợi hơn trong công tác chỉ đạo, tổ chức công việc.

8. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo, điều hành và thực hiện các nội dung của công tác cán bộ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác. Triệt để ứng dụng các phần mềm quản lý văn bản, chữ ký điện tử, quản lý hồ sơ công chức, viên chức nhằm hỗ trợ tích cực cho công tác chỉ đạo, điều hành tại đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Tổ chức cán bộ chủ động phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan thực hiện có hiệu quả và đúng thời hạn theo kế hoạch công tác; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ xin ý kiến chỉ đạo khi có vấn đề phát sinh, vượt quá thẩm quyền.

2. Cục Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Bộ có trách nhiệm bố trí kinh phí để đảm bảo thực hiện Kế hoạch này theo quy định của pháp luật về ngân sách và phù hợp với tình hình thực tế.

3. Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch là cơ sở để đánh giá kết quả công tác của Vụ, các tổ chức, cá nhân công tác tại Vụ, phục vụ cho việc đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng cuối năm.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh các nhiệm vụ mới, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ kịp thời tham mưu, báo cáo Bộ trưởng Bộ Tư pháp để chỉ đạo, giải quyết./.

T U B O T R U O N G

Lê Thành Long



PHỤ LỤC

CHI TIẾT NỘI DUNG KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2019 CỦA VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 370/QĐ-BTP ngày 31 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị được giao chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
I	Công tác xây dựng văn bản, đề án					
1	Xây dựng Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.	Phòng TCBC	Các đơn vị thuộc Bộ, Bộ Nội vụ, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố	Quý III/2019	Thông tư	Nguồn kinh phí xây dựng văn bản
2	Xây dựng Thông tư thay thế Quyết định số 07/2006/QĐ-BTP ngày 1/8/2006 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành tiêu chuẩn Giám đốc Sở trên cơ sở quy định của Nghị định của Chính phủ về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước.	Phòng TCBC	Các đơn vị thuộc Bộ, Bộ Nội vụ	Quý III/2019	Thông tư	Nguồn kinh phí xây dựng văn bản
3	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định thay thế Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 1/9/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ.	Phòng TCBC	Các đơn vị thuộc Bộ, Bộ Nội vụ	Quý IV/2019	Đề án	Nguồn kinh phí xây dựng văn bản

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị được giao chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
4	Xây dựng dự thảo Quy chế tuyển dụng, tiếp nhận công chức vào làm việc tại các đơn vị hành chính thuộc Bộ Tư pháp.	Phòng CB1	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý IV/2019	Quyết định, Quy chế	Nguồn kinh phí xây dựng văn bản
5	Tham gia vào quá trình xây dựng, góp ý, thẩm định các văn bản, đề án khác theo sự phân công của Lãnh đạo Bộ.	Các Phòng chuyên môn theo sự phân công của Lãnh đạo Vụ	Các đơn vị có liên quan	Theo yêu cầu	Văn bản góp ý/ thẩm định	Nguồn kinh phí thẩm định văn bản
II Công tác tổ chức bộ máy, biên chế						
1 Về kiện toàn tổ chức bộ máy của Bộ Tư pháp, triển khai Đề án vị trí việc làm						
1.1	Tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp theo quy định tại Nghị quyết số 18/NQ-TW ngày 25/10/2017 về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19/ NQ-TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; các Nghị định, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và văn bản pháp luật có liên quan	Phòng TCBC	Các đơn vị thuộc Bộ	Cả năm 2019	Các Quyết định của Bộ trưởng	Nguồn kinh phí tự chủ
1.2	Xây dựng Kế hoạch triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch các đơn vị sự nghiệp công lập ngành tư pháp	Phòng TCBC	Các đơn vị thuộc Bộ, Bộ Nội vụ, Bộ, ngành có liên quan	Quý III/2019	Quyết định, Kế hoạch	Nguồn kinh phí tự chủ

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị được giao chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
1.3	Xây dựng Kế hoạch triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp	Phòng TCBC	Các đơn vị thuộc Bộ, Bộ Nội vụ, Bộ, ngành có liên quan	Quý II/2019	Quyết định, Kế hoạch	Nguồn kinh phí tự chủ
1.4	Triển khai Đề án thành lập phân hiệu Đại học Luật Hà Nội trên cơ sở sáp nhập, giải thể Trường Trung cấp Luật Buôn Ma Thuột	Phòng TCBC	Các đơn vị có liên quan	Năm 2019	Quyết định	Nguồn kinh phí tự chủ
2	Công tác quản lý biên chế					
2.1	Xây dựng Quyết định phân bổ biên chế sự nghiệp năm 2019 của Bộ Tư pháp	Phòng TCBC	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý VI/2019	Quyết định	Nguồn kinh phí tự chủ
2.2	Xây dựng Kế hoạch biên chế năm 2020 của Bộ Tư pháp	Phòng TCBC	Các đơn vị thuộc Bộ	Tháng 7/2019	Kế hoạch	Nguồn kinh phí tự chủ
2.3	Xây dựng Quyết định phân bổ biên chế hành chính năm 2020 của Bộ Tư pháp	Phòng TCBC	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý VI/2019	Quyết định	Nguồn kinh phí tự chủ
2.4	Tổ chức theo dõi, cập nhật về tình hình biên chế ở các đơn vị thuộc Bộ	Phòng TCBC	Các đơn vị thuộc Bộ	Cả năm 2018	Kế hoạch, Công văn, Báo cáo	Nguồn kinh phí tự chủ
3	Công tác quản lý, theo dõi tình hình tổ chức cán bộ các cơ quan tư pháp địa phương					
3.1	Triển khai thực hiện Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV sau khi được ban hành	Phòng TCBC	Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Quý II/2019	Quyết định, Kế hoạch, Công văn, Báo cáo	Nguồn kinh phí tự chủ

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị được giao chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
3.2	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ, ngành Tư pháp năm 2019	Phòng TCBC	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý II/2019	Quyết định, Kế hoạch, Công văn,	Nguồn kinh phí tự chủ
3.3	Kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và việc thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp quản lý nhà nước đối với các cơ quan tư pháp địa phương	Phòng TCBC	Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Quý III/2019	Công văn, Báo cáo kiểm tra, Thông báo kết luận	Nguồn kinh phí tự chủ
3.4	Rà soát, thống kê tình hình đội ngũ cán bộ Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, cán bộ Tư pháp - Hộ tịch cấp xã năm 2019	Phòng TCBC	Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Quý IV/2019	Biểu rà soát, Báo cáo rà soát	Nguồn kinh phí tự chủ
3.5	Xây dựng Báo cáo định kỳ hoặc theo yêu cầu của các cơ quan Trung ương của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan. Trả lời kiến nghị và báo cáo tình hình tổ chức cán bộ của các cơ quan tư pháp địa phương phục vụ yêu cầu lãnh đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ.	Phòng TCBC	Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Thường xuyên	Công văn	Nguồn kinh phí tự chủ
3.6	Tham gia xây dựng tiêu chí chấm điểm thi đua và tổ chức chấm điểm thi đua đối với 63 Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thuộc lĩnh vực quản lý của Vụ	Phòng TCBC	Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Quý IV/2019	Công văn, Bảng tiêu chí chấm điểm	Nguồn kinh phí tự chủ
3.7	Phối hợp theo dõi, tổng hợp tình hình tổ chức, cán bộ của tổ chức pháp chế các Bộ, ngành, địa phương.	Phòng TCBC	Vụ CVĐCXDPL, Các Bộ, ngành, địa phương	Thường xuyên	Công văn, Báo cáo	Nguồn kinh phí tự chủ

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị được giao chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
4	Công tác quản lý hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trong phạm vi thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp					
	Triển khai các nhiệm vụ làm đầu mối phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ trong việc theo dõi hoạt động của hội, tổ chức phi Chính phủ thuộc phạm vi quản lý của Bộ; sơ kết, đánh giá và báo cáo theo yêu cầu của Bộ Nội vụ.	Phòng TCBC	Các đơn vị thuộc Bộ, hội, tổ chức phi Chính phủ	Thường xuyên	Công văn, Báo cáo	Nguồn kinh phí tự chủ
III	Công tác quản lý cán bộ					
1	Rà soát, bổ sung Quy hoạch Lãnh đạo cấp Vụ, cấp Phòng giai đoạn 2018-2021 và giai đoạn 2021-2026.	Phòng CB1	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý IV/2019, hoàn thành vào Quý I/2020 theo quy định	Quy hoạch	Nguồn kinh phí tự chủ
2	Thực hiện các nhiệm vụ về công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các chức danh Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo cấp Vụ, Lãnh đạo cấp Phòng theo quy định và yêu cầu công tác.	Phòng CB1	Lãnh đạo Bộ, các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Thường xuyên/đến hạn	Báo cáo; Tờ trình; Quyết định	Nguồn kinh phí tự chủ
3	Tổ chức thi nâng ngạch lên chuyên viên, chuyên viên chính và các ngạch khác tương đương; tổ chức thi thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính và các chức danh nghề nghiệp khác tương đương	Phòng CB1	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Quý III/2019	Đề án, Quyết định	Nguồn kinh phí không tự chủ
4	Bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm của các đơn vị thuộc Bộ.	Phòng CB1	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Thường xuyên	Các Quyết định	Nguồn kinh phí tự chủ

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị được giao chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
5	Tiếp tục thực hiện Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021 của Bộ Tư pháp; Đôn đốc thực hiện Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Đề án tinh giản biên chế của các đơn vị thuộc Bộ; đảm bảo giảm 1,7% biên chế công chức so với số giao năm 2015, giảm tối thiểu 2,5% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với số giao năm 2015.	Phòng CB1	Các đơn vị có liên quan	Theo tiến độ của Đề án	Báo cáo; Quyết định	Nguồn kinh phí tự chủ
6	Tổ chức kiểm tra, sát hạch đối với ứng viên tiếp nhận công chức, tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển vào công tác tại Bộ Tư pháp năm 2019	Phòng CB1	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2019		Nguồn kinh phí tự chủ
7	Thực hiện điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, công chức lãnh đạo, quản lý theo yêu cầu nhiệm vụ, công tác quản lý cán bộ và quy định của pháp luật	Phòng CB1	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Theo kế hoạch và khi có yêu cầu	Quyết định	Nguồn kinh phí tự chủ
8	Thực hiện thủ tục cử cán bộ đi công tác trong nước, nước ngoài hoặc tham gia vào các ban soạn thảo, tổ biên tập xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.	Phòng CB1	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Thường xuyên	Quyết định	Nguồn kinh phí tự chủ
9	Thực hiện công tác kiểm tra về công tác cán bộ của đơn vị, từ đó kịp thời tham mưu với Lãnh đạo Bộ khắc phục khó khăn, vướng mắc	Phòng CB1	Các đơn vị thuộc Bộ	Theo kế hoạch	Báo cáo kiểm tra	Nguồn kinh phí tự chủ
10	Phối hợp tham mưu về công tác cán bộ đối với cơ quan Thi hành án dân sự.	Phòng CB1	Tổng cục THADS	Thường xuyên	Văn bản	Nguồn kinh phí tự chủ

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị được giao chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
11	Kiểm tra việc thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ; Tham gia thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác cán bộ.	Phòng CB1	Thanh tra Bộ, các đơn vị thuộc Bộ	Theo kế hoạch và khi có khiếu nại, tố cáo	Kế hoạch; Báo cáo; Tờ trình	Nguồn kinh phí tự chủ
12	Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện công tác đánh giá công chức, viên chức năm 2019 của các đơn vị thuộc Bộ theo đúng quy định. Triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác đánh giá công chức, viên chức của Bộ Tư pháp sau khi được nghiệm thu	Phòng CB1	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý IV/2019	Công văn; Báo cáo	Nguồn kinh phí tự chủ
13	Thực hiện báo cáo, thống kê trong công tác tổ chức cán bộ.	Phòng CB1	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Thường xuyên	Báo cáo; dữ liệu thống kê	Nguồn kinh phí tự chủ
IV Công tác chính sách cán bộ						
1	Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động (nâng lương thường xuyên, trước thời hạn; phụ cấp thâm niên; kéo dài thời gian công tác; hưu trí, nghỉ hưu, thôi việc, nghỉ không hưởng lương, nghỉ phép, bảo hiểm xã hội...)	Phòng CB3	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Thường xuyên	Quyết định	Nguồn kinh phí tự chủ
2	Hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp công tác kê khai và công khai tài sản, thu nhập của công chức, viên chức các đơn vị thuộc Bộ theo quy định và của Vụ TCCB	Phòng CB3	Các đơn vị thuộc Bộ	Theo quy định	Báo cáo	Nguồn kinh phí tự chủ

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị được giao chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
3	Quản lý, rà soát, cập nhật hồ sơ công chức thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ trên phần mềm quản lý; tổ chức thực hiện số hóa hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức Bộ Tư pháp. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý hồ sơ giấy, hồ sơ điện tử đối với các đơn vị thuộc Bộ được phân cấp quản lý hồ sơ viên chức.	Phòng CB3	Các đơn vị thuộc Bộ	Theo quy định	Hồ sơ điện tử và hồ sơ giấy	Nguồn kinh phí tự chủ
4	Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ theo quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BNV	Phòng CB3	Các đơn vị thuộc Vụ	Theo thời hạn Thông tư quy định	Báo cáo	Nguồn kinh phí tự chủ
5	Nghiên cứu, tham mưu với Lãnh đạo Vụ việc xây dựng Quy chế quản lý hồ sơ điện tử và hồ sơ giấy của Bộ Tư pháp	Phòng CB3	Các Phòng chuyên môn và Cục CNTT	Quý IV.2019	Dự thảo QC	
V	Công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ					
1	Tiếp tục theo dõi, đôn đốc và phối hợp thực hiện Đề án tổng thể "Xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh thành trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật" (tại Quyết định số 549/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ).	Phòng CB2	Trường Đại học Luật Hà Nội, Đại học Luật TP Hồ Chí Minh, Cục Kế hoạch-Tài chính, Văn phòng Bộ	Cả năm 2019	Công văn, Báo cáo, Kế hoạch	Nguồn kinh phí tự chủ

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị được giao chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
2	Tiếp tục theo dõi, đôn đốc và phối hợp thực hiện Đề án "Xây dựng Học viện Tư pháp thành trung tâm lớn đào tạo các chức danh tư pháp" (tại Quyết định số 2380/QĐ-TTg ngày 08/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ).	Phòng CB2	Học viện Tư pháp, Cục Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Bộ	Cả năm 2019	Công văn, Báo cáo, Kế hoạch	Nguồn kinh phí tự chủ
3	Tiếp tục theo dõi, đôn đốc và phối hợp thực hiện Kế hoạch thực hiện "Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Tư pháp giai đoạn 2011-2020" (tại Quyết định số 358/QĐ-BTP ngày 06/3/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	Phòng CB2	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2019	Công văn, Báo cáo, Kế hoạch	Nguồn kinh phí tự chủ
4	Tiếp tục theo dõi tình hình thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án Ngoại ngữ quốc gia 2020 về "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020" của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Phòng CB2	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2019	Công văn, Báo cáo, Kế hoạch	Nguồn kinh phí tự chủ
5	Tiếp tục theo dõi, đôn đốc và phối hợp thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp giai đoạn 2017 - 2020 (tại Quyết định số 161/QĐ-BTP ngày 08/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	Phòng CB2	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2019	Công văn, Báo cáo, Kế hoạch	Nguồn kinh phí tự chủ
6	Tiếp tục thực hiện Quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức trẻ có trình độ chuyên môn sâu của Bộ Tư pháp giai đoạn 2014 - 2020 (tại Quyết định số 1340/QĐ-BTP ngày 09/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	Phòng CB2	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2019	Công văn, Báo cáo, Quyết định, Kế hoạch	Ngân sách Nhà nước (nguồn đào tạo, bồi dưỡng)

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị được giao chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
7	Triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức trẻ có trình độ chuyên môn sâu của Bộ Tư pháp giai đoạn 2018-2020.	Phòng CB2	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2019	Công văn, Báo cáo, Quyết định, Kế hoạch, Danh sách	Ngân sách Nhà nước (nguồn đào tạo, bồi dưỡng)
8	Theo dõi, phối hợp với các đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp năm 2019.	Phòng CB2	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2019	Công văn, Báo cáo, Quyết định, Kế hoạch	Ngân sách Nhà nước (nguồn đào tạo, bồi dưỡng)
9	Chủ trì tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước và nước ngoài; triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng khác thuộc thẩm quyền của Vụ Tổ chức cán bộ được giao tại Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp năm 2019.	Phòng CB2	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2019	Công văn, Báo cáo, Quyết định, Kế hoạch	Ngân sách Nhà nước (nguồn đào tạo, bồi dưỡng)
10	Tham mưu chọn cử và quản lý công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, quản lý nhà nước, quốc phòng - an ninh, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học, kiến thức hội nhập quốc tế ở trong nước và nước ngoài.	Phòng CB2	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2019	Công văn, Báo cáo, Quyết định, Kế hoạch	Ngân sách Nhà nước (nguồn đào tạo, bồi dưỡng)

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị được giao chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
11	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp năm 2020; tổ chức Hội thảo lấy ý kiến dự thảo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp năm 2020.	Phòng CB2	Các Bộ, ngành và đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Quý IV/2019	Công văn, Báo cáo, Quyết định, Kế hoạch	Ngân sách Nhà nước (nguồn đào tạo, bồi dưỡng)
12	Xây dựng các báo cáo liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ở trong và ngoài nước; tham gia các cuộc họp, hội thảo, tọa đàm liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng.	Phòng CB2	Các Bộ, ngành; các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2019	Báo cáo, Công văn, Danh sách	Ngân sách Nhà nước (nguồn đào tạo, bồi dưỡng)
13	Kiểm tra, hướng dẫn công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyển sinh một số Trường Trung cấp Luật hoặc 1 số đơn vị thuộc Bộ có liên quan đến công tác đào tạo, bồi dưỡng.	Phòng CB2	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2019	Công văn, Báo cáo	Ngân sách Nhà nước (nguồn đào tạo, bồi dưỡng)
14	Theo dõi công tác đào tạo, tuyển sinh; tham mưu định hướng sự phát triển của Trường Đại học Luật Hà Nội, Học viện Tư pháp và 05 Trường Trung cấp Luật thuộc Bộ	Phòng CB2	Các Bộ, ngành; các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp	Cả năm 2019	Công văn, Báo cáo	Nguồn kinh phí tự chủ
VI	Công tác giúp việc Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp					

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị được giao chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
1	Tham mưu, giúp Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp thực hiện chương trình công tác năm 2019 của Ban Cán sự Đảng.	Vụ Tổ chức cán bộ (Phòng CB1- Bộ phận giúp việc Ban Cán sự Đảng)	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Nghị quyết; Biên bản; Thông báo kết luận; Kế hoạch; Báo cáo; Công văn	Nguồn kinh phí tự chủ
VII	Thực hiện nhiệm vụ thường trực Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Tư pháp					
1	Tham mưu với Lãnh đạo Bộ thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật bình đẳng giới; Chiến lược quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam	Phòng CB3	Thành viên Ban VSTBPN, Tổ giúp việc	Cả năm 2019	Công văn, Kế hoạch, Quyết định	Nguồn kinh phí tự chủ
2	Xây dựng, trình Lãnh đạo Bộ ban hành Chương trình công tác năm 2019 của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Tư pháp.	Phòng CB3	Thành viên Ban VSTBPN, Tổ giúp việc	Quý I/2019	Quyết định	Nguồn kinh phí tự chủ
3	Xây dựng, trình Lãnh đạo Bộ ban hành Kế hoạch hành động vì bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Tư pháp năm 2019.	Phòng CB3	Thành viên Ban VSTBPN	Quý I/2019	Kế hoạch	Nguồn kinh phí tự chủ/dự án
4	Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp thông tin, báo cáo việc thực hiện Kế hoạch công tác của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Ngành; hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ các đơn vị thuộc Bộ.	Phòng CB3	Thành viên Ban VSTBPN	Thường xuyên	Công văn, Báo cáo	Nguồn kinh phí tự chủ

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị được giao chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
5	Tổ chức hoạt động nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức làm công tác bình đẳng giới (nếu được Dự án phê duyệt)	Phòng CB3	Ban VSTBPN	Quý III/2019	Hội thảo, tập huấn	Dự án EUJUL
6	Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo, thống kê số liệu tách biệt giới theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.	Phòng CB3	Các đơn vị có liên quan	Theo định kỳ và khi có yêu cầu	Công văn, Báo cáo	Nguồn kinh phí tự chủ
VIII	Tham mưu quản lý nhà nước về công tác thanh niên của Bộ Tư pháp					
1	Xây dựng và trình Lãnh đạo Bộ ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên năm 2019. Tổ chức thực hiện Kế hoạch	Phòng CB3	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Quý I/2019	Kế hoạch, Quyết định	Nguồn kinh phí tự chủ
2	Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ lồng ghép các mục tiêu phát triển thanh niên vào các chương trình, kế hoạch công tác chuyên môn ở từng đơn vị.	Phòng CB3	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Thường xuyên	Công văn	Nguồn kinh phí tự chủ
3	Tham mưu với Lãnh đạo Bộ thực hiện tốt vai trò thành viên Ủy ban quốc gia về thanh niên Việt Nam	Phòng CB3	Các đơn vị thuộc Vụ	Thường xuyên	Hoạt động; Báo cáo	Nguồn kinh phí tự chủ
4	Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động theo quy định và theo hướng dẫn, yêu cầu phối hợp của Bộ Nội vụ; Ủy ban quốc gia về thanh niên.	Phòng CB3	Văn phòng Đảng-Đoàn thể, Đoàn thanh niên Bộ Tư pháp, Các đơn vị thuộc Bộ	Theo yêu cầu	Báo cáo	Nguồn kinh phí tự chủ
IX	Công tác tổng hợp, hợp tác quốc tế, thi đua, khen thưởng					
1	Công tác tổng hợp					

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị được giao chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
1.1	Tổng hợp, xây dựng các báo cáo, kế hoạch công tác hàng tháng, quý, 6 tháng, năm của Vụ.	Phòng CB3	Các phòng chuyên môn thuộc Vụ	Định kỳ tháng, quý	Công văn, Kế hoạch, Quyết định	Nguồn kinh phí tự chủ
1.2	Cung cấp thông tin phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Vụ, của Bộ theo quy định	Phòng CB3	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Theo Quy chế làm việc của Vụ và yêu cầu của Lãnh đạo Bộ	Công văn, Báo cáo	Nguồn kinh phí tự chủ
1.3	Tham gia góp ý vào các văn bản, đề án, kế hoạch, chương trình công tác theo Quy chế xây dựng Kế hoạch; Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại và theo yêu cầu phối hợp khác	Các Phòng chuyên môn theo sự phân công của Lãnh đạo Vụ	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Theo yêu cầu	Công văn	Nguồn kinh phí tự chủ
1.4	Thực hiện công tác văn thư, lưu trữ theo Quy chế công tác văn thư, lưu trữ của Bộ.	Phòng CB3	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Thường xuyên		Nguồn kinh phí tự chủ
1.5	Quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả cơ sở vật chất được giao theo quy định của pháp luật và của Bộ Tư pháp.	Phòng CB3	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Theo hướng dẫn	Các giải pháp cụ thể	Nguồn kinh phí tự chủ

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị được giao chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
1.6	Đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg về tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong các cơ quan hành chính; Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của Vụ.	Phòng CB3	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Thường xuyên		Nguồn kinh phí tự chủ
1.7	Theo dõi, cập nhật thông tin Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi nhiệm vụ Lãnh đạo Bộ giao	Phòng CB3	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Thường xuyên		Nguồn kinh phí tự chủ
2	Theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao chủ trì trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 của Bộ Tư pháp.	Phòng CB3	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Theo Kế hoạch cải cách hành chính	Các văn bản; đề án; hội nghị; báo cáo	Nguồn kinh phí tự chủ
3	Công tác hợp tác quốc tế					
3.1	Thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao theo Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại của Bộ Tư pháp, đảm bảo về tiến độ và thời hạn theo quy định.	Phòng CB3 chủ trì, các Phòng chuyên môn thực hiện những nội dung liên quan	Vụ Hợp tác quốc tế, các đơn vị liên quan	Căn cứ vào hoạt động cụ thể	Văn bản góp ý; báo cáo; đề xuất; Quyết định	Nguồn kinh phí tự chủ

STT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị được giao chủ trì thực hiện	Cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Sản phẩm chủ yếu	Nguồn kinh phí đảm bảo
3.2	Chủ động, tích cực vận động, huy động nguồn lực của các tổ chức nước ngoài hỗ trợ việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Vụ; Triển khai hiệu quả các hoạt động hợp tác đã được phê duyệt	Phòng CB3	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Cả năm 2018	Lớp đào tạo, bồi dưỡng; văn bản; đề xuất	Dự án
4	Công tác thi đua, khen thưởng					
4.1	Xây dựng kế hoạch, tổ chức phát động thi đua năm 2019	Phòng CB3	Các Phòng chuyên môn thuộc Vụ	Tháng 1/2019	Văn bản	Nguồn kinh phí tự chủ
4.2	Tổ chức các phong trào thi đua; Tổng kết, đánh giá, bình bầu danh hiệu thi đua theo đúng quy định	Phòng CB3	Các công chức thuộc Vụ	Cả năm	Theo yêu cầu	Nguồn kinh phí tự chủ
4.3	Thực hiện đầy đủ, trách nhiệm vai trò thành viên Hội đồng Thi đua-Khen thưởng ngành Tư pháp	Phòng CB3	Các phòng thuộc Vụ có liên quan	Theo yêu cầu	Theo yêu cầu	Nguồn kinh phí tự chủ